TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 16-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 21-8-2025
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Hiền.

Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Kim Ngân, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 16-Thành phố Hồ Chí Minh

Ngày 08 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 16-Thành phố Hồ Chí Minh (cơ sở 1) xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 145/2025/TLST-HNGĐ ngày 25/7/2025 về việc "Tranh chấp ly hôn và nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1993; thường trú: ấp V, xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang (nay là xã V, thành phố Cần Thơ). Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Bị đơn: bà Đặng Thị Kim V, sinh năm 1994; thường trú: A khu phố C, phường L, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường L, Thành phố Hồ Chí Minh). Có yêu cầu giải quyết vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 11 tháng 06 năm 2025, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Nguyễn Văn P trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: ông Nguyễn Văn P và bà Đặng Thị Kim V chung sống với nhau từ năm 2023, có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 41, do UBND xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang (nay là xã V, thành phố Cần Thơ) cấp ngày 17 tháng 05 năm 2023. Hôn nhân giữa ông Nguyễn Văn P và bà Đặng Thị Kim V là tự nguyện. Sau khi kết hôn, ông P và bà V chung sống một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã, không khí gia đình luôn căng thẳng. Ông Nguyễn Văn P và bà Đặng Thị Kim V đã nhiều lần tìm cách để giải quyết

mâu thuẫn nhưng không thành. Vợ chồng sống ly thân từ cuối năm 2023. Nay nhận thấy cuộc sống gia đình không có hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được và không còn khả năng hàn gắn nên ông Nguyễn Văn P yêu cầu được ly hôn với bà Đặng Thị Kim V.

Về con chung: Quá trình chung sống, ông Nguyễn Văn P và bà Đặng Thị Kim V có 01 con chung tên Đặng Nguyên K, sinh ngày 02/12/2023. Hiện cháu K đang sống cùng bà Đặng Thị Kim V. Sau khi ly hôn, ông Nguyễn Văn P đồng ý giao con chung cho bà Đặng Thị Kim V trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Văn P không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: ông Nguyễn Văn P và bà Đặng Thị Kim V tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 18/8/2025, bà Đặng Thị Kim V trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà V thống nhất với lời trình bày của ông P về việc quan hệ hôn nhân, thời gian chung sống, đăng ký kết hôn. Bà V cũng thống nhất về mâu thuẫn phát sinh trong quá trình sống chung của vợ chồng và xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đồng ý ly hôn với ông P.

Về con chung: Trong quá trình chung sống, ông P và bà V có 01 con chung tên Đặng Nguyên K, sinh ngày 02/12/2023. Sau khi ly hôn, bà V yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu ông P phải thực hiện cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: bà V không yêu cầu tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về việc vắng mặt của các đương sự: ông Nguyễn Văn P và bà Đặng Thị Kim V có yêu cầu giải quyết vắng mặt. Căn cứ Điều 227 và Điều 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự trên.

[2] Về quan hệ hôn nhân: ông Nguyễn Văn P và bà Đặng Thị Kim V có đăng ký kết hôn tại UBND xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang (nay là xã V, thành phố Cần Thơ) theo giấy chứng nhận kết hôn số 41 ngày 17/5/2023 nên quan hệ hôn nhân là hợp pháp theo quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình. Quá trình chung sống, thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, nhưng sau đó phát sinh mâu thuẫn nên ông P có yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với bà V. Bà V đồng ý ly hôn. Vì vậy, Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thoả thuận ly hôn giữa ông P và bà V.

[3] Về con chung: Trong quá trình chung sống, ông Nguyễn Văn P và bà Đặng Thị Kim V có 01 con chung tên Đặng Nguyên K, sinh ngày 02/12/2023. Sau khi ly hôn, bà Đặng Thị Kim V và ông Nguyễn Văn P thống nhất giao con

chung cho bà V trực tiếp nuôi dưỡng; ông Nguyễn Văn P không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Vì vậy, Tòa án ghi nhận sự tự nguyện của bà V và ông P, phù hợp Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: ông Nguyễn Văn P và bà Đặng Thị Kim V không yêu cầu Toà án giải quyết.

[5] Từ những phân tích trên có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn: ông Nguyễn Văn P phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều: 28, 39, 147, 227, 228, 238, 266, 271, 273, 316, 317, 320 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn P về việc ly hôn với bị đơn bà Đặng Thị Kim V.

Về quan hệ hôn nhân: ông Nguyễn Văn P được ly hôn với bà Đặng Thị Kim V {theo giấy chứng nhận kết hôn số 41 ngày 17/5/2023 tại UBND xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang (nay là xã V, thành phố Cần Thơ}.

Về con chung: Ông Nguyễn Văn P giao con chung Đặng Nguyên K, sinh ngày 02/12/2023 cho bà Đặng Thị Kim V trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Văn P không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, ông Nguyễn Văn P và bà Đặng Thị Kim V có quyền chăm sóc, thăm nom, giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở ông bà thực hiện quyền này. Vì lợi ích về mọi mặt của con khi một hoặc cả hai bên đương sự có yêu cầu, Tòa án sẽ quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: đương sự không yêu cầu giải quyết.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: ông Nguyễn Văn P phải chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003485 ngày 15/7/2025 của Thi hành án dân sự

Thành phố H. Trả lại cho ông Nguyễn Văn P 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí còn thừa.

3. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND khu vực 16,Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 16, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS khu vực 16, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Đương sự;
- Lưu: VP, HS.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Hiền